

Bản án số: 59/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27-9-2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Minh Nhân

Ông Hoàng Trọng Giáp

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huyền Trang- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Hà Thị Ng, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. **Bị đơn:** Anh Hà Mạnh Q, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

(Vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03-7-2023, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hà Mạnh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 16-6-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau tại Thôn K,

xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hà Mạnh Q nghiện ngập, ham chơi và không tu chí làm ăn dẫn đến không thể lo cho cuộc sống của gia đình, vợ con. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2022 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án nhân dân huyện TY giải quyết cho chị được ly hôn anh Hà Mạnh Q.

Về con chung: Chị và anh Hà Mạnh Q có 02 con chung là cháu Hà B, sinh ngày 20-9-2015 và cháu Hà C, sinh ngày 08-12-2019. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu cho đến khi đủ 18 tuổi, chị không yêu cầu anh Hà Mạnh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày nguyện vọng đề ngày 03-7-2023, cháu Hà B có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Hà Thị Ng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện TY tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hà Mạnh Q nhưng anh Hà Mạnh Q không đến Tòa án. Do đó, trong hồ sơ vụ án không có lời khai của anh Hà Mạnh Q, Tòa án cũng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, quyền và lợi ích của đương sự được đảm bảo.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Ng được ly hôn anh Hà Mạnh Q
- Về con chung: Giao cả hai cháu Hà B, sinh ngày 20-9-2015 và Hà C, sinh ngày 08-12-2019 cho chị Hà Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác, anh Hà Mạnh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.
- Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.
- Về án phí và quyền kháng cáo: Tuân theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY. Tòa án nhân dân huyện TY nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng :

Bị đơn anh Hà Mạnh Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn K, xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị Ng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Hà Thị Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Hà Mạnh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Ng và anh Hà Mạnh Q có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 16-6-2015 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, chị Hà Thị Ng xác định vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn được chị Hà Thị Ng cho rằng là do anh Hà Mạnh Q nghiện chất ma túy, ham chơi và không tu chí làm ăn dẫn đến không thể đảm bảo được kinh tế của gia đình. Vợ chồng đã tự hòa giải nhưng không thành và đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2022 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh Hà Mạnh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để hoà giải, như vậy anh Hà Mạnh Q đã tự từ bỏ quyền lợi và cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng của bản thân. Điều đó cho thấy hôn nhân giữa chị Hà Thị Ng và anh Hà Mạnh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ cho chị Hà Thị Ng được ly hôn anh Hà Mạnh Q theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hà Thị Ng và anh Hà Mạnh Q có 02 con chung là cháu Hà B, sinh ngày 20-9-2015 và cháu Hà C, sinh ngày 08-12-2019. Ly hôn, chị Hà Thị Ng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu cho đến khi 18 tuổi. Xét thấy, hiện nay cả hai cháu Hà B và Hà C đều đang ở cùng chị Hà Thị Ng, cháu Hà B có nguyện vọng được ở cùng với chị Hà Thị Ng, anh Hà Mạnh Q không có lời khai thể hiện ý kiến về việc nuôi con chung sau khi ly hôn và còn thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Do đó, để đảm bảo sự ổn định và phát triển mọi mặt của con chung khi ly hôn cần giao cả hai cháu Hà B và Hà C cho chị

Hà Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hà Thị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Chị Hà Thị Ng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Hà Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tại phiên tòa đã phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp điều kiện thực tế, khách quan của các đương sự nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Ng được ly hôn anh Hà Mạnh Q.

2. Về con chung: Giao cả hai cháu Hà B, sinh ngày 20-9-2015 và Hà C, sinh ngày 08-12-2019 cho chị Hà Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác, anh Hà Mạnh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Ng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng tại Biên lai số AA/2022/0000448 ngày 03-7-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TY. Xác nhận chị Hà Thị Ng đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Duy